TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NINH HÒA** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Án số **61**/2018/HSST
Ngày 02/10/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông **ĐỖ KHÁNH HÀ**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **NGUYỄN CHUNG**

Ông **NGUYỄN HIẾU**

Thư ký phiên tòa: Bà **NGUYỄN THỊ VÂN –** Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa tham gia phiên tòa:

Ông **TRƯƠNG NGỌC BÌNH -** Kiểm sát viên.

Ngày 02/10/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2018/HSST ngày 06/9/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2018/QĐXXST-HS ngày 18/9/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn L**, sinh năm 1991 tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: Thôn Đ 1, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê M – sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị T – sinh năm 1960; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 27/4/2018, bị Công an thị xã Ninh Hòa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nộp phạt ngày 06/9/2018; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Ông **Tô Trí H** – sinh năm 1984.
Địa chỉ: Thôn X 1, xã N, thị xã N, Khánh Hòa. *Có mặt.*

2. Ông **Ngô Đình H** – sinh năm 1966.
Địa chỉ: Thôn V, xã N, thị xã N, Khánh Hòa. *Có mặt.*

3. Ông **Lê Văn C** – sinh năm 1963.
Địa chỉ: Thôn Đ 1, xã N, thị xã N, Khánh Hòa. *Có mặt.*

4. Ông **Lê M** – sinh năm 1960.
Địa chỉ: Thôn Đ 1, xã N, thị xã N, Khánh Hòa. *Có mặt.*

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Lê Văn T** – sinh năm 1986.
- Địa chỉ: Thôn Đ 1, xã N, thị xã N, Khánh Hòa. *Có mặt.*

2. Ông **Nguyễn Văn T** – sinh năm 1991.
- Địa chỉ: Thôn Đ 1, xã N, thị xã N, Khánh Hòa. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 10/5/2018, Công an xã N nhận được tin báo của ông Lê M trú tại thôn Đ 1, xã N, thị xã N về việc con trai ông là Lê Văn L có hành vi đập phá tài sản. Công an xã N gồm các ông Tô Trí H, Ngô Đình H và Lê Văn C đến để giải quyết vu việc. Khi thấy L đang cầm cây gỗ đuổi đánh ông M, ông H yêu cầu L dừng lại, bất ngờ L dùng cây đánh vào vùng đầu trúng vào mũ bảo hiểm ông H đang đội nhằm cản trở tổ công tác thi hành nhiệm vụ. Sau đó, L được đưa về Ủy ban nhân dân xã N làm việc, tại đây, L tiếp tục dùng ghế đánh ông C để bỏ chạy.

Bản cáo trạng số 61/CT-VKS-HS ngày 04/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa đã truy tố bị cáo Lê Văn L về tội "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Căn cứ diễn biến vụ án, tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa kiểm sát xét xử tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Chống người thi hành công vụ". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt nhưng không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) cây gỗ vuông dài khoảng 1,4m, rộng khoảng 2cm, ngang khoảng 3cm theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Ninh Hòa với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa ngày 07/9/2018

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người làm chứng ông Nguyễn Văn T vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ và việc ông T vắng mặt không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do đó, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt ông T.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận: Ngày 10/5/2018, do say rượu nên bị cáo đập phá tài sản. Khi thấy lực lượng Công an xã N đến để giải quyết vụ việc. Bị cáo dùng cây đánh vào vùng đầu trúng vào mũ bảo hiểm ông H đang đội nhằm cản trở tổ công tác thi hành nhiệm vụ. Sau khi được đưa về Ủy ban nhân dân xã N làm việc, tại đây, bị cáo tiếp tục dùng ghế đánh ông C để bỏ chạy.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tại biên bản ghi lời lời khai, biên bản hỏi cung và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận, do có hành vi đập phá đồ đạc trong gia đình nên khi thấy lực lượng Công an xã N đến, bị cáo biết đó là Công an xã nhưng vẫn tấn công lại lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ lập lại trật tự theo sự phân công, điều động, nhằm tẩu thoát. Lời khai của ông Lê M, cha ruột của bị cáo Lê Văn L, cũng khẳng định bị cáo L đã dùng cây gỗ đánh vào vùng đầu, trúng vào mũ bảo hiểm ông Ngô Đình H đang đội, không cho lực lượng Công an xã thực hiện nhiệm vụ. Những lời khai này hoàn toàn phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hành vi dùng cây gỗ đánh như thừa nhận của bị cáo đã cản trở hoạt đồng bình thường của những người thi hành công vụ, cụ thể là của ông Ngô Đình H đang thực hiện nhiệm vụ lập lại trật tự theo sự phân công, điều động của lãnh đạo Công an xã N, thị xã N. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Chống người thi hành công vụ".

Bản cáo trạng số 61/CT-VKS-HS ngày 04/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa đã truy tố bị cáo Lê Văn L về tội "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền trật tự quản lý hành chính, cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ được phân công, gây mất trật tự, trị an địa phương. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xém xét, đánh giá và xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiệm trọng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông H, ông C và ông M xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo sống cùng cha mẹ, mẹ bị bệnh, không đi đứng được nhiều năm nay. Vì vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiệm trọng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông H, ông C và ông M xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần chấp nhận.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Ninh Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt nhưng không có yêu cầu, do đó, Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[8] Về vật chứng: 01 (một) cây gỗ vuông dài khoảng 1,4m, rộng khoảng 2cm, ngang khoảng 3cm nên tịch thu và tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn L 06 (sáu) tháng tù** về tội "Chống người thi hành công vụ". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt nhưng không có yêu cầu, do đó, Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, tịch thu và tiêu hủy 01 (một) cây gỗ vuông dài khoảng 1,4m, rộng khoảng 2cm, ngang khoảng 3cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa ngày 07/9/2018)

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đỗ Khánh Hà

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: Án văn, Hồ sơ vụ án.